

Số: /QĐ-XPHC

Hà Long, ngày tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ LONG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính; số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 09 /BB-VPHC do UBND xã Hà Long lập ngày 19/06/2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 106/TTr-KT ngày 23/06/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông có tên sau đây:

Họ và tên: Phạm Văn Sơn, Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 10/02/1971, Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi ở hiện tại: Thôn Đà Sơn, xã Hà Long, tỉnh Thanh Hóa

Số CCCD: 038071013117; ngày cấp: 27/04/2021; nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của nhà nước đã quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của xã. Cụ thể chiếm đất do UBND xã Hà Long quản lý với diện tích: 377,9 m², Trong đó đất xây dựng công trình để sử dụng vào mục đích: đất ở nông thôn theo hiện trạng là: 217,6 m², Đất trồng cây lâu năm: 160,3 m².

Vị trí tại thửa: 610, Tờ BĐ: 103 xã Hà Long (tờ BĐ số 18- xã Hà Bắc cũ).

Thời điểm vi phạm từ ngày 13/8/2013.

3. Quy định tại: Điểm b, khoản 1, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

- Khung phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Điểm b, khoản 1, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, mức phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Theo quy định tại khoản 4, điều 23 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9, điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020: mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm này là mức trung bình của khung phạt tiền.

Áp dụng mức phạt tiền: 7.500.000 đồng.

Bằng chữ: Bảy triệu, năm trăm nghìn đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

+ Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. Số lợi bất hợp pháp được xác định theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. Số tiền: 90.373.000 đồng (*bằng chữ: Chín mươi triệu, ba trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

Tổng số tiền phạt và thu lợi bất hợp pháp: 7.500.000 đồng + 90.373.000 đồng = **97.873.000 đồng** (*bằng chữ: Chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng*)

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phạm Văn Sơn là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Phạm Văn Sơn có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Phạm Văn Sơn không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì ông Phạm Văn Sơn phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a. Ông Phạm Văn Sơn bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại: Phòng giao dịch số 1 kho bạc nhà nước khu vực XI hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng Nông nghiệp và PTNT chi nhánh Hà Trung - Bắc Thanh Hóa nơi phòng giao dịch số 1 kho bạc Nhà nước khu vực XI mở tài khoản theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: tài khoản thu NSNN 7111.4.1136489; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt 1136489; mã chương 830; mã nội dung kinh tế (mã mục tiêu) 4263; Mã địa bàn thu 15274 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Hoặc ông Phạm Văn Sơn bị xử phạt có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) Ông Phạm Văn Sơn có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho: Phòng giao dịch số 1 kho bạc nhà nước khu vực XI để thu tiền phạt.

3. Gửi cho phòng Kinh tế để tổ chức thực hiện.

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã Hà Long công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Hà Long theo quy định.

5. Gửi cho Công an xã Hà Long để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Tuấn

Quyết định đã giao cho < cá nhân >/ người đại diện của tổ chức>:..... bị xử phạt vào hồi... giờ ... phút, ngày / /

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)